

Bản án số: 138/2023/HS-ST

Ngày 17-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Anh Sơn

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:* Bà Ngô Kiều Dâng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 150/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Thu H, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1991, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 85 Tổ dân phố 7, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty Cổ phần phát triển tH mại Logistics Tân Hoàng Long; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Lê Quý V và bà Nguyễn Thị Kim H; không có chồng, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Aeon Việt Nam; địa chỉ: Số 30 đường Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; địa chỉ chi nhánh: Số 10, đường Võ Nguyên Giáp, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam. Thông tin về chủ sở hữu: Tên tổ chức: AEON CO.,LTD; mã số doanh nghiệp: 0460-01-003380; ngày cấp 21/09/1926; nơi cấp: Nhật Bản; địa chỉ trụ sở chính: 10501, Nakase, Mihama-ku, Chiba-ski, Nhật Bản.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông FURUSAWA YASUYUKI, chức vụ Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt. Ông Vũ Hồng Q, sinh năm 1996, địa chỉ: Số 15/897 Thiên Lôi, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số **AL/2021/087 ngày 30/8/2021**); vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2023, Lê Thị Thu H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Kona BKS 15A-546.05 đi đến Trung tâm Bách hóa tổng hợp và siêu thị Aeon Mall Lê Chân, Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Siêu thị), thuộc Công ty TNHH Aeon Việt Nam (có 100% vốn nước ngoài) để tham quan, mua sắm. Tại đây H phát hiện việc quản lý tài sản của Siêu thị lỏng lẻo nên đã nảy sinh ý định lấy tài sản để sử dụng. H đi lên tầng 02 lấy quần áo, văn phòng phẩm, đồ chơi, giày, dép cho vào 02 túi nilong rồi xuống tầng 01 của Siêu thị lấy thêm kẹo và thực phẩm cho vào trong xe đẩy chở hàng. Sau đó, H không thanh toán mà đẩy xe hàng xuống tầng hầm gửi xe ô tô của Siêu thị để đi về thì bị lực lượng an ninh bắt quả tang, bàn giao cho Công an phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và thu giữ toàn bộ tài sản H đã chiếm đoạt và 01 xe ô tô BKS 15A-546.05. Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Thu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Lê Thị Thu H phù hợp với lời khai của những người làm chứng, của bị hại, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng kết luận: Tổng giá trị tài sản H đã chiếm đoạt là 4.575.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số hàng hóa cho Công ty TNHH Aeon Việt Nam; trả lại chiếc xe ô tô BKS 15A-546.05 cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần phát triển tH mại Logistics Tân Hoàng Long. Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Aeon Việt Nam đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 06/QĐ-VKSHP-P3 ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Lê Thị Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Lê Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; biện pháp tư pháp: Không có; bồi thường thiệt hại: Không có; xử lý vật chứng: Không có; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng. Bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên đã luận tội đối với

bị cáo nhưng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

- Ý kiến của bị hại: Công ty đã nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi báo cáo của bị hại, trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại; lời khai của người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Thị Thu H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 4.575.000 đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Aeon Việt Nam. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, đề nghị kết tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc xử lý: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Trong các năm 2022, 2023 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử nhiều vụ án với các đối tượng có hành vi phạm tội tương tự, Tòa án cũng đã áp dụng nhiều loại hình phạt tương xứng với từng đối tượng, song loại tội phạm này vẫn xảy ra. Mặt khác bản thân bị cáo là giám đốc công ty cũng hoạt động trong lĩnh vực TMại. Bị hại là doanh nghiệp thuộc sở hữu của pháp nhân nước ngoài. Trường hợp loại tội phạm này xảy ra nhiều sẽ làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam nói chung và tại Hải Phòng nói riêng. Vì vậy, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy **cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo.**

Tuy nhiên, do bị cáo có nhân thân chưa bao giờ bị kết án; phạm tội ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục là đủ để răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo và người lần đầu phạm tội, đã hỏi cải phù hợp với quy định tại Điều 3 về Nguyên tắc xử lý và Điều 31 về Mục đích của hình phạt của Bộ luật Hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo có việc làm và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong tại giai đoạn điều tra.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lê Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- CQTHS hình sự;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Sơn